

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Phước Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2025

Số 80 - CV/ĐU

V/v thông báo nhanh kết quả Đại hội đại biểu
Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Kính gửi: - UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường.

Thực hiện Công văn số 28-CV/BTGDVTU ngày 07/10/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về thông báo nhanh kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Để kịp thời thông tin, tuyên truyền, quán triệt về kết quả Đại hội, Ban Thường vụ Đảng ủy đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Chủ động tổ chức học tập, quán triệt các nội dung cơ bản tại Văn kiện Đại hội đến cán bộ, đảng viên; tuyên truyền, phổ biến trong đội ngũ đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân với các hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp, đảm bảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân trên địa bàn nắm được các nội dung cốt lõi về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ 2025-2030 đã được Đại hội thông qua.

2. Chủ động nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời định hướng công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân đối với những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được Đảng bộ tỉnh xác định; đồng thời, kiên quyết đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 20/10/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy,
- Như kính gửi,
- Ban Xây dựng Đảng,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.



Phạm Thị Anh Thư

ĐỀ CƯƠNG THÔNG BÁO NHANH
kết quả Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ tỉnh Đồng Nai,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra từ ngày 29 đến 30/9/2025 tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Đồng Nai.

Sau 02 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, với ý thức trách nhiệm cao trước Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Đồng Nai, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã thành công tốt đẹp, hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhất là trong quá trình triển khai chính quyền địa phương 2 cấp, tinh gọn tổ chức bộ máy, là sự kiện có ý nghĩa chính trị đặc biệt quan trọng đối với chặng đường phát triển của tỉnh Đồng Nai sau quá trình hợp nhất, trong bối cảnh cùng đất nước bước vào **“Kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”**, với nhiều thời cơ, vận hội và động lực phát triển mới.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy gửi Đề cương thông báo nhanh kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

(1)- Sau khi hợp nhất tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 24/7/2025 về tổ chức đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh và Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 04/9/2025 về tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, qua đó đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp đảm bảo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng.

(2)- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban tổ chức, phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đảm bảo theo quy định.

(3)- Công tác chuẩn bị, xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị, Bản kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đề án, phương án nhân sự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện đảm bảo theo đúng theo Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và các Hướng dẫn của Trung ương.

II- VỀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VĂN KIỆN

(1) Việc chuẩn bị các dự thảo văn kiện tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 bám sát các quan điểm chỉ đạo của Trung ương để cụ thể hóa quan điểm, định hướng chỉ đạo của Đảng thành các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu,

nhiệm vụ và hệ thống giải pháp đảm bảo hiệu quả, có tính khả thi cao, nhất là các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và của văn bản quan trọng, chiến lược của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị.

(2) Bám sát vào tình hình thực tiễn của tỉnh, sau khi họp nhất, xác định đúng những thuận lợi, thời cơ, tiềm năng và những khó khăn, điểm nghẽn để xác định quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới.

(3) Việc xây dựng Văn kiện được biên soạn ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ triển khai, giảm tính hàn lâm, bảo đảm tính hành động cao, triển khai thực hiện ngay sau Đại hội.

(4) Công tác chuẩn bị Báo cáo chính trị trình Đại hội đã phát huy trí tuệ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; trong đó, có sự tham gia đóng góp ý kiến của nhiều cấp, nhiều ngành, bảo đảm tính khoa học, khách quan, sát thực tế, phát huy trí tuệ và sự tham gia ý kiến của các nhà khoa học, chuyên gia, nhân sĩ trí thức, nguyên lãnh đạo tỉnh, của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là ý kiến của Tổ Công tác số 1 của Bộ Chính trị về một số định hướng phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Tất cả ý kiến đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo chính trị trình tại Đại hội.

(5) Xây dựng Chương trình hành động: Để kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã xây dựng dự thảo Chương trình hành động để lấy ý kiến góp ý của các đại biểu nhằm phát huy trí tuệ và trách nhiệm của các đại biểu tham gia đóng góp ý kiến. Dự thảo Chương trình hành động xác định có 33 chương trình, đề án, nghị quyết; 46 dự án, công trình trọng điểm cần triển khai trong nhiệm kỳ 2025 - 2030; đảm bảo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

(6) Xây dựng Bản kiểm điểm: Được chuẩn bị nghiêm túc và thẳng thắn, kiểm điểm về vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện quy chế làm việc; đã thống nhất cao với các ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và rút ra được các bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; trên cơ sở đó, đã xác định được các phương hướng khắc phục trong thời gian tới.

III- CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 05/9/2025 về tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và nhiều văn bản tuyên truyền rộng rãi

trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội đảng các cấp đảm bảo đúng định hướng, hình thức đa dạng, phong phú, sinh động tạo không khí phấn khởi, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”. Trong quá trình diễn ra Đại hội, đã chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền gắn với phong trào thi đua yêu nước, chào mừng các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện trọng đại của đất nước, qua đó tạo không khí thi đua sôi nổi, đồng lòng quyết tâm lập thành tích chào mừng thành công Đại hội.

Kết quả nổi bật:

(1) Các cơ quan, địa phương tổ chức hơn 2.300 hội nghị triển khai, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, cung cấp thông tin cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; các cơ quan, đơn vị phát động, tổ chức gần 300 hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng với nhiều chủ đề gắn với Đại hội, biểu diễn phục vụ công nhân, đồng bào vùng sâu, vùng xa, biên giới.

(2) Trong 02 ngày 29-30/9/2025, có **31** cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh với **79** phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên dự và đưa tin tại Đại hội. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thiết kế, biên soạn 22 infographic, tin, bài đăng tải trên fanpage, facebook; triển khai khung ảnh đại diện “Chào mừng Đại hội” thu hút 35.000 lượt xem và 15.000 lượt người sử dụng.

(3) Hoạt động văn hóa, triển lãm, sáng tác: Tổ chức gian hàng triển lãm thành tựu kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Triển lãm với các chủ đề tiêu biểu: “95 năm cờ Đảng soi đường”, “Đồng Nai cất cánh vào kỷ nguyên mới”, “Từ Đại hội đến Đại hội”. Văn nghệ sĩ sáng tác gần 50 tác phẩm văn, thơ, ca khúc, đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Đồng Nai; tổ chức trại sáng tác mỹ thuật, nhiếp ảnh, thu hoạch gần 100 tác phẩm về chủ đề đổi mới và phát triển, góp phần vào quá trình phát triển của tỉnh.

(4) Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai đã triển khai đợt cao điểm tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Các số báo đặc biệt, chuyên trang, chuyên mục; các chương trình tọa đàm, phóng sự, phỏng vấn, phát thanh, truyền hình; cùng với việc phát huy hiệu quả các nền tảng số đã góp phần lan tỏa rộng rãi, kịp thời tinh thần, khí thế và những kết quả nổi bật của Đại hội, tạo sự đồng thuận và niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

IV- KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

1. Thời gian Đại hội

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong 2 ngày, ngày 29 - 30/9/2025, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh, phiên khai mạc và bế mạc được Truyền hình trực tiếp trên Báo và phát thanh truyền hình Đồng Nai và VTV9; livestream trực tiếp trên gần 250 trang mạng xã hội, trang Thông tin Chính phủ cũng livestream với hơn 8.000 lượt theo dõi trực tiếp.

- Đại hội vinh dự được đón đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương về dự, chúc mừng và chỉ đạo Đại hội.

2. Số lượng Đại biểu tham dự Đại hội

- Đại hội có **450** đại biểu tham dự, với **65** đại biểu đương nhiên; **385** đại biểu chính thức được chỉ định, đại diện cho **131.989** đảng viên toàn Đảng bộ tỉnh. Trong đó: nữ: 130 đại biểu (tỷ lệ 28,9%); tuổi Đảng: Từ 1-10 tuổi Đảng có 04 đại biểu, tỷ lệ 0,9%; Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: từ cử nhân trở lên có 99,8%; Về trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên có 99,8%. Qua thăm tra tư cách đại biểu, 100% đại biểu chính thức đều đủ tư cách tham dự Đại hội.

3. Ứng dụng chuyển đổi số trong Đại hội

Đã Phối hợp đơn vị Mobifone thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào phục vụ Đại hội, tạo nên một Đại hội ít sử dụng giấy tờ. Thông qua các hướng dẫn, thông tin, tài liệu, dự thảo văn kiện, v.v... đều được đưa lên đường Link Đại hội (<https://daihoi.dongnai.gov.vn>) để các đại biểu truy cập tra cứu thông tin của Đại hội; điểm danh - chào mừng đại biểu bằng camera - nhận diện khuôn mặt; chào mừng khách mời tham dự; báo cáo số lượng đại biểu có mặt; lịch trình Đại hội; tài liệu Đại hội; trợ lý Đại hội Đảng AI trả lời các câu hỏi xoay quanh nội dung Đại hội; công cụ nhắn tin, Ban tổ chức Đại hội đã sử dụng đầu số của Mobifone như 01 tổng đài để nhắn tin thông báo các nội dung, diễn biến, tin tức cần cập nhật đến tất cả các đại biểu các thông tin cần thiết, kịp thời, nhanh chóng để phục vụ Đại hội.

4. Đại hội tiến hành 02 nội dung

- Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

5. Thảo luận Văn kiện tại phiên trù bị Đại hội

Tại phiên trù bị ngày 29/9/2025, Đại hội đã tiến hành thảo luận dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và dự thảo các Văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Qua tổng hợp từ 05 Tổ thảo luận, có **59 lượt ý kiến với 168 vấn đề** được nêu ra, bao quát toàn diện Văn kiện.

Đối với các dự thảo Văn kiện tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, hầu hết ý kiến đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp xác đáng, toàn diện, tập trung vào những vấn đề cốt lõi của các Văn kiện. Các đại biểu thống nhất cho rằng: dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh đã trải qua nhiều lần bổ sung, hoàn thiện, được Bộ Chính trị và các ban, bộ, ngành Trung ương đánh giá cao, bảo đảm tính khoa học, chặt chẽ, sát hợp thực tiễn. Đối với dự thảo các Văn kiện tại Đại hội XIV của Đảng, các đại biểu thống nhất kết quả thảo luận cho thấy quyết tâm chính trị mạnh mẽ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân Đồng Nai; khẳng định tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động; phát huy tính chủ động, sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức; quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết đề ra, cùng cả nước vững bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

6. Về nhân sự Đại hội

(1) Đại hội đã công bố Quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (68 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và 15 đồng chí tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025 - 2030). Đồng chí Vũ Hồng Văn được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh. Đồng chí Tôn Ngọc Hạnh - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng chí Võ Tấn Đức, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng chí Thái Bảo - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Đồng chí Huỳnh Thị Hằng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

(2) Công bố Quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (gồm 11 đồng chí), Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (gồm 6 đồng chí), nhiệm kỳ 2025-2030. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là đồng chí Trần Trung Nhân.

(3) Chỉ định Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, gồm 35 đại biểu chính thức và 04 đại biểu dự khuyết.

7. Đại hội thông qua các nội dung:

(1) Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu các Đảng bộ 05 năm qua (2020-2025)

Đại hội khẳng định: Trong 05 năm qua, tình hình thế giới, khu vực, trong nước có nhiều thuận lợi, thời cơ đan xen khó khăn, thách thức, toàn Đảng bộ hai tỉnh với quyết tâm chính trị cao trong lãnh đạo, chỉ đạo; sự cố gắng, nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, Đảng bộ hai tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện với nhiều điểm sáng trên các lĩnh vực.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh đạt 7,11%/năm. Đến năm 2025, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt 694.457 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 153,7 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.066 USD/người. Các dự án, công trình trọng điểm được tập trung đầu tư, hệ thống tín dụng phát triển. Hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số có chuyển biến tích cực. Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện trung tâm hành chính, cung cấp dịch vụ công luôn nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; xếp hạng mức độ chuyển đổi số nằm trong nhóm 14 tỉnh, thành phố của cả nước. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm. Văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội đạt kết quả quan trọng. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia của tỉnh đạt 69,78%; hoàn thành chương trình mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát với trên 2.000 căn nhà. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; bảo vệ vững chắc chủ quyền, giữ vững an ninh biên giới, an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại Nhân dân được chú trọng. Các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, lĩnh vực đột phá được tập trung triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả tích cực. Vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng tiếp tục được nâng cao, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ngày càng được củng cố, tăng cường.

Đôi chiếu các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ hai tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra có **60/70** chỉ tiêu thực hiện đạt và vượt.

Tuy nhiên, cũng còn những hạn chế, tồn tại đó là: Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có mặt còn hạn chế. Tốc độ tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa đạt kỳ vọng. Hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Đóng góp của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số còn hạn chế. Phát triển văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế. An sinh xã hội, giáo dục, y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới còn nhiều khó khăn. Tội phạm trên không gian mạng, tội phạm còn tiềm ẩn phức tạp. Việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực đột phá còn chưa đồng bộ.

Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại trên là do bối cảnh tình hình chung; song về nguyên nhân chủ quan là do: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa thực sự quyết liệt. Nhận thức về vai trò của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chưa thật sự toàn diện. Năng lực quản lý, điều hành có lúc, có việc chưa đáp ứng yêu cầu. Kỷ luật, kỷ cương hành chính thực hiện chưa nghiêm túc. Xử lý các khó khăn, vướng mắc, các “điểm nghẽn” còn chậm. Chưa huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong Nhân dân cho sự phát triển.

Đại hội rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

- *Thứ nhất*, đặc biệt coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”.

- *Thứ hai*, tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ cương, kỷ luật và kiểm soát quyền lực; nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- *Thứ ba*, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm. Triển khai thực hiện phải với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt.

- *Thứ tư*, phát huy lợi thế tiềm năng và phối hợp chặt chẽ trong liên kết vùng. Tăng trưởng kinh tế bền vững phải gắn liền với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên giới.

- *Thứ năm*, mọi chủ trương, nghị quyết của cấp ủy phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, xác định quan điểm “Dân là gốc”, “Dân là trung tâm”. Phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Về chủ đề và phương châm Đại hội

- Về chủ đề Đại hội: *“Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phát triển tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại”*.

- Với phương châm *“Đoàn kết - tiên phong - đột phá - hội nhập - phát triển”*.

Chủ đề Đại hội đã chỉ rõ nền tảng là xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đồng thời mở ra định hướng phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; phương châm hành động bổ sung cho chủ đề chính là tinh thần *dấn dấn, tạo động lực, phương thức* để đạt được mục tiêu Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại vào năm 2030.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu:

(1) Hằng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(2) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3%/ trên tổng số đảng viên.

(3) Hằng năm, có trên 90% cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; mỗi xã, phường xây dựng được ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, hiệu quả cao.

(4) Đến năm 2030, 100% hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước được chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.

(5) Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10%/năm trở lên. Đến năm 2030, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP theo giá hiện hành) đạt trên 1.200.000 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt trên 250 triệu đồng.

(6) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030 đạt: Công nghiệp - Xây dựng: 60-64%; Nông lâm nghiệp, thủy sản: 5-7%; Thương mại - Dịch vụ: 25-28%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 5-6%.

(7) Đến năm 2030, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt trên 30%.

(8) Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn bình quân 10-12%/năm.

(9) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 30-35% GRDP.

(10) Số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 là 36.000 doanh nghiệp.

(11) Đến năm 2030, tuổi thọ trung bình đạt 77,67 tuổi, chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt khoảng 0,78.

(12) Đến năm 2030, số lao động có việc làm trong nền kinh tế đạt 2,6 triệu lao động; tỷ trọng lao động có việc làm phân theo ngành kinh tế: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 15-16%, Công nghiệp xây dựng 48-49%, Dịch vụ 36-37%.

(13) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 40%; tỷ lệ thất nghiệp dưới 2%.

(14) Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt 7,5%/năm.

(15) Đến năm 2030, đạt 13-15 bác sĩ và 32 giường bệnh/vạn dân.

(16) Đến năm 2030, đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 60%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 50%.

(17) Đến năm 2030, tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia phấn đấu đạt từ 80% trở lên.

(18) Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) mức giảm từ 1-1,5 điểm %/năm.

(19) Đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người đạt 120 triệu đồng/năm.

(20) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 92%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 85%.

(21) Đến năm 2030, phấn đấu đạt tỷ lệ 70% xã trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có ít nhất 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại.

(22) Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa đạt 55%.

(23) Giai đoạn 2025 - 2030, hoàn thành khoảng 65.000 căn nhà ở xã hội trở lên.

(24) Đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng đạt 24,2%.

(25) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%; duy trì tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%. Phân đấu đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 97% đối với đô thị và đạt 90% đối với nông thôn”.

(26) Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(27) Phân đấu đến năm 2030, tỷ lệ xử lý nước thải ở các khu đô thị đạt 50%.

(28) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm; tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; giữ vững chủ quyền biên giới.

(29) Bảo đảm an ninh quốc gia; phân đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội hằng năm; xây dựng 50% xã, phường không có ma túy.

4. Tổng nhất 05 quan điểm phát triển

1- Tiếp tục kiên định, đổi mới tư duy, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào mục tiêu, lý tưởng, bản lĩnh và khát vọng phát triển của tỉnh trong kỷ nguyên mới. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thượng tôn pháp luật; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy. Lãnh đạo xây dựng chính quyền 02 cấp chuyển từ quản lý sang quản trị địa phương “vì Nhân dân phục vụ”. Phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”; ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, quyết tâm vượt qua thách thức, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ năng lực, bản lĩnh, chuyên nghiệp, trách nhiệm, gương mẫu vì lợi ích chung. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên và kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

2- Phát triển có trọng tâm, trọng điểm dựa trên phát huy lợi thế vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và nội lực, tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của tỉnh, đảm bảo sự đồng bộ, hài hòa giữa các địa phương, các vùng trong tỉnh; cấu trúc lại không gian phát triển của tỉnh làm động lực mới, bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng 02 con số, gồm: Vùng đô thị - công nghiệp phía Nam; vùng công nghiệp - đô thị phía Bắc; vùng nông nghiệp - sinh thái - du lịch phía Đông Bắc. Gắn kết chặt chẽ và triển

khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh biên giới và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

3- Huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội. Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đa phương thức, kết nối thông suốt nội tỉnh, nội vùng và liên vùng; quy hoạch và đầu tư hành lang giao thông kết nối khu vực phía Bắc với phía Nam. Phát triển hệ thống đô thị đồng bộ, hiện đại, thông minh, giàu bản sắc, đặc trưng là phát triển đô thị sân bay, đô thị sinh thái ven sông đẳng cấp quốc tế.

4- Con người là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực và là mục tiêu của quá trình phát triển. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng biên giới, vùng tôn giáo; thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các địa phương, các vùng trong tỉnh. Xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình.

5- Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia trong mọi tình huống; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội vì mục tiêu phát triển bền vững. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc; bảo vệ an toàn các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh, các công trình chiến lược như Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, cụm cảng Phước An, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, các khu công nghiệp lớn và các tuyến giao thông huyết mạch. Tăng cường năng lực kiểm soát biên giới, xây dựng khu vực biên giới ổn định, hòa bình, hợp tác, phát triển bền vững.

6. Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2030: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tinh thần tiên phong, sáng tạo, khát vọng phát triển. Huy động, khai thác, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực. Phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức; đi đầu trong phát triển kinh tế hàng không, công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao, trung tâm logistics, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống vật chất tinh thần Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền biên giới và tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; phát huy vai trò trung tâm vùng Đông Nam Bộ, cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới. Xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại; phấn đấu đến năm 2030 đạt các tiêu chuẩn cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Xác định 08 nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh trong 05 năm tới:

1- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, khát vọng cống hiến vì lợi ích chung. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm nêu gương; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng và toàn dân, quyết tâm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp để đạt mức tăng trưởng 02 con số, trở thành một trong những tỉnh thuộc nhóm đứng đầu của cả nước về phát triển kinh tế - xã hội.

2- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, chính quyền thông minh. Tiếp tục sắp xếp và hoàn thiện, vận hành hiệu quả bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; nâng cao năng lực quản trị địa phương hiện đại, hiệu quả. Đầu tư hoàn thành trung tâm chính trị - hành chính tỉnh.

3- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện hai động lực: (1) Phát triển công nghiệp với cốt lõi là thu hút các nhà đầu tư chiến lược, thế hệ mới, lấp đầy các khu công nghiệp hiện hữu và tiếp tục thu hút vào các khu công nghiệp tiềm năng, ưu tiên các ngành công nghệ cao, công nghiệp xanh, công nghiệp hỗ trợ. (2) Phát triển dịch vụ với hạt nhân là Đô thị dịch vụ tổng hợp Cảng hàng không quốc tế Long Thành, bao gồm trung tâm thương mại tự do và hệ sinh thái dịch vụ hàng không - logistics - thương mại - du lịch. Tập trung khắc phục những điểm nghẽn, khơi thông mọi nguồn lực, bảo đảm ổn định và phát triển bền vững. Khai thác tối đa tác động lan tỏa của Cảng hàng không quốc tế Long Thành về đầu tư hạ tầng, kết nối giao thông, đô thị và gia tăng giá trị kinh tế. Phát triển công nghiệp theo hướng công nghệ cao, thân thiện môi trường; tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại; mở rộng các ngành dịch vụ hiện đại, nhất là logistics, thương mại, du lịch, tài chính.

4- Tập trung thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và định hướng không gian phát triển vùng, liên vùng; lập, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch không gian ngầm và quy hoạch chuyên ngành nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn trong phát triển hạ tầng và hiệu quả sử dụng đất, tạo thuận lợi trong thu hút đầu tư và huy động hiệu quả các nguồn lực. Tập trung vào các vùng trọng điểm mới, để khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế về công nghiệp, logistics, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông - lâm nghiệp và tài nguyên khoáng sản: (1) Vùng đô thị - công nghiệp phía Nam gắn với Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, cảng Phước An và các đô thị Trảng Biên, Long Thành, Nhơn Trạch; (2) Vùng công nghiệp - đô thị phía Bắc gắn với Khu kinh

tế Cửa khẩu Hoa Lư, cửa khẩu Hoàng Diệu, các đô thị Bình Phước, Đồng Xoài, Chơn Thành, Bình Long; (3) Vùng kinh tế ven hồ; kinh tế đô thị sinh thái ven sông phía Tây gắn với các đô thị Biên Hòa, Tân Triều, Long Hưng, Đại Phước, v.v...; (4) Vùng nông nghiệp công nghệ cao, chăn nuôi quy mô lớn, hiện đại - du lịch xanh, sinh thái phía Đông Bắc gắn với Bù Gia Mập, Phước Long, Bù Đăng, Tà Lài, Nam Cát Tiên, v.v... Tập trung xây dựng và hoàn thiện thể chế phát triển của tỉnh theo hướng đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với yêu cầu phát triển. Tăng cường phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương, phục vụ Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

5- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các Nghị quyết chiến lược, quan trọng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh, nhất là về: Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Phát triển kinh tế tư nhân; Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; Phát triển giáo dục và đào tạo; Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; v.v... và các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trên các lĩnh vực.

6- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng chiến lược, đồng bộ, nâng cao tính kết nối đa phương thức, giải quyết dứt điểm các nút thắt về giao thông, mở rộng không gian phát triển mới. Phối hợp triển khai tuyến đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu, tuyến đường sắt thành phố Hồ Chí Minh - Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đường sắt Bắc - Nam tốc độ cao đoạn qua tỉnh. Đầu tư mới các tuyến đường bộ để kết nối Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, các đô thị, khu công nghiệp phía Bắc với các đô thị, khu thương mại tự do, Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cảng Phước An, v.v... ở phía Nam. Nâng cấp, mở rộng hệ thống cảng và đường thủy nội địa; hình thành các trung tâm logistics, thương mại - dịch vụ chất lượng cao; xây dựng mạng lưới logistics thông minh, liên thông giữa các phương thức vận tải, kết nối liên vùng và quốc tế. Phát triển hạ tầng đô thị văn minh, nông thôn mới hiện đại gắn với hoàn thiện hệ thống cấp, thoát nước, xử lý chất thải. Bảo vệ và cải thiện môi trường, xử lý triệt để các điểm ô nhiễm; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai. Ưu tiên phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; quản lý, khai thác hợp lý tài nguyên, khoáng sản, hạn chế khai thác tài nguyên không tái tạo.

7- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống của vùng đất, con người Đồng Nai. Đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân; đảm bảo sự phát triển đồng bộ, hài hòa giữa các vùng, các địa phương trong tỉnh. Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất y tế và giáo dục từng bước đạt tiêu chuẩn quốc tế. Xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là lĩnh vực kinh tế, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, y tế, giáo dục. Thu

hút đầu tư, phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mạnh của tỉnh. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và khuyến khích khởi nghiệp; tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tư nhân và các thành phần kinh tế phát triển, Nhân dân làm giàu chính đáng.

8- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và chủ quyền biên giới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện từ sớm, từ xa các nguy cơ về an ninh, trật tự, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị; đấu tranh, phòng chống hiệu quả các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo thuận lợi cao nhất cho phát triển. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; phối hợp quản lý, bảo vệ, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, tạo sức mạnh tổng hợp cho phát triển bền vững.

9. Đại hội đã xác định 03 đột phá:

1- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, tính hành động cao và khát vọng cống hiến, có uy tín ngang tầm nhiệm vụ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, logistics, giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số.

2- Huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đa dạng, đồng bộ, hiện đại, kết nối nội tỉnh, vùng và liên vùng; hệ thống hạ tầng kinh tế - kỹ thuật (gồm: hạ tầng logistics, hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng khu công nghiệp xanh - sinh thái, thực hiện mục tiêu giảm phát thải các-bon,.v.v). Thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng xã hội (y tế, giáo dục) gắn với định hướng bố trí không gian ngầm, giao thông công cộng thông minh.

3- Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

10. Đại hội đã xác định 08 nhóm, giải pháp thực hiện giai đoạn 2025 - 2030

1- Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát; đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

2- Chuyển đổi mô hình tăng trưởng, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức làm động lực chủ yếu. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phát triển mạnh kinh tế tư nhân;

tăng cường hợp tác, liên kết vùng; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

3- Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường đầu tư hạ tầng khoa học, công nghệ, hạ tầng số; hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao; phát triển kinh tế số, xã hội số.

4- Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Đầu tư hệ thống quan trắc môi trường, thúc đẩy kinh tế xanh, tuần hoàn, giảm phát thải cac-bon.

5- Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục tương xứng với phát triển kinh tế. Xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, nghĩa tình; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng; nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, an sinh xã hội.

6- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới. Xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng yếu, dự án chiến lược.

7- Tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng bộ máy cơ quan Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

8- Mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; lấy hạnh phúc, sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo. Xây dựng giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, doanh nhân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, đồng bào dân tộc, tôn giáo, người cao tuổi lớn mạnh, tạo sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

V- VỀ THỜI GIAN TỚI

Để kịp thời triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, các cấp ủy trực thuộc tỉnh khẩn tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; làm rõ những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân. Kịp thời xây dựng chương trình hoặc kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; trong đó, xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để tập trung triển khai, tạo chuyển biến rõ nét ngay từ đầu nhiệm kỳ.

2. Kịp thời nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc; củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh

đạo của Đảng, tạo đồng thuận xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; gắn công tác tuyên truyền với việc phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn; động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân ra sức thi đua, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

3. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp, xem đây là nhân tố quyết định để đưa Nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống. Mỗi cán bộ, đảng viên cần tiên phong, gương mẫu, nói đi đôi với làm, biến nhận thức thành hành động cụ thể.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp đối với việc phổ biến, quán triệt, học tập và xây dựng chương trình và kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ sơ kết rút kinh nghiệm và kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt.

Với phương châm “*Đoàn kết - Tiên phong - Đột phá - Hội nhập - Phát triển*”; toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã đề ra, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Thành công của Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ tỉnh Đồng Nai là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới của tỉnh nhà mở ra giai đoạn phát triển với quy mô, vị thế mới, hiện thực hóa khát vọng “*Xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại; phấn đấu đến năm 2030 đạt các tiêu chuẩn cơ bản của Thành phố trực thuộc Trung ương*”.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY